TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/DS-ST
Ngày 07/9/2023
"*V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂNHUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Quân;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Tuyên và ông Nguyễn Hữu Lõi;

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lâm Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Hà - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2023/TLST- DS ngày 29 tháng 05 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST- DS ngày 31 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 80/2023/QĐST-DS ngày 21/8/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng CSXH VN.

Trụ sở: Số 169, phố L Đ, P. H L, Q. H M, TP.Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tung: Bà Doãn Nguyễn Tây X – chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ S; theo quyết định ủy quyền số 7300//QĐ-NHCS ngày 19/9/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng CSXH VN; Địa chỉ: Tổ M, thị trấn Đ A, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông – Có mặt tại phiên tòa;

Bị đơn: Bà Vũ Thị X; Địa chỉ: Thôn E, xã Đ M, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông – Có đơn xin xét xử vắng mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn B; Địa chỉ: Thôn E, xã Đ M, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 29 tháng 5 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng CSXH VN - Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ S, tỉnh Đăk Nông đã giải ngân cho bà Vũ Thị X và anh Phạm Văn B khoản vay với số tiền là 30.000.000 đồng theo món số khế ước số 6600000713099938 ngày 21/6/2018 theo chương trình hộ sản xuất kinh doanh; hạn trả nợ là ngày 18/6/2021; với lãi suất là 0,9%/ năm và lãi suất quá hạn là 11,7% tùy theo từng giai đoạn;

Trong quá trình cho bà X và ông B vay khoản vay nêu trên và đến thời hạn trả thì Ngân hàng cũng đã đôn đốc, nhắc nhở việc bà X và ông B trả gốc và lãi cho Ngân hàng nhưng bà X và ông B không hợp tác; không trả tiền cho Ngân hàng.

Do đó, để bảo vệ quyền và lợi ích nên Ngân hàng CSXH VN - Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ S, tỉnh Đăk Nông mới làm đơn ra Tòa án nhân dân huyện Đ S để yêu cầu giải quyết buộc bà Vũ Thị X và ông Phạm Văn B phải trả toàn B gốc và lãi cho Ngân hàng. Cụ thể như sau: Tính đến ngày 07/9/2023 phía bà Vũ Thị X và ông Phạm Văn B nợ Ngân hàng CSXH VN - Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ S, tỉnh Đăk Nông với số tiền là 41.764.213 đồng (*Bốn mươi mốt triệu bảy trăm sáu mươi tư nghìn hai trăm mười ba đồng)*. Trong đó, tiền gốc là 30.000.000 đồng *(Ba mươi triệu đồng)*; tiền lãi là 11.764.213 đồng *(mười một triệu bảy trăm sáu mươi tư nghìn hai trăm mười ba đồng)* theo món số khế ước là 6600000713099938 ngày 21/6/2018

Lãi suất theo món khế ước vay vẫn được tiếp tục tính sau ngày 07/9/2023

Về án phí DSST: bà X và ông B vi phạm nên phải chịu án phí DSST theo quy định

Bị đơn bà Vũ Thị X có đơn giải quyết vắng mặt và trình bày: Thừa nhận có vay Ngân hàng CSXH VN - Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ S, tỉnh Đăk Nông với số tiền gốc là 30.000.000 đồng theo món số khế ước là 6600000713099938 ngày 21/6/2018; hạn trả nợ là ngày 18/6/2021. Do chưa trả được cho Ngân hàng nên Ngân hàng khởi kiện tôi yêu cầu trả gốc và lãi là đúng. Lý do không trả cho Ngân hàng được là khi đầu tư chăm sóc cà phê giá cà phê thấp, không đủ chi phí. Hiện Ngân hàng khởi kiện tôi yêu cầu trả số tiền này thì tôi xin Ngân hàng cho tôi trả dần. Hiện điều kiện ở xa đi lại khó khăn nên xin Tòa án giải quyết vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Phạm Văn B vắng mặt không có lý do;

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý giải quyết vụ án đến khi xét xử đã chấp hành

đúng pháp luật tố tụng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đúng theo quy định của BLTTDS; bị đơn không chấp hành.

-Về nội dung: Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1, 2, 4 Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 93, khoản 1 Điều 96, Điều 143; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Điều 273 của B luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 90, 91, 94 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 5, 7, 8, 11 Nghị định số 16/2003/NĐ-CP ngày 22/01/2003 về việc phê duyệt Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng chính sách.

Đề nghị: Chấp nhận toàn B yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Vũ Thị X và anh Phạm Văn B phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng CSXH VN số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*), nợ lãi cho Ngân hàng.

Về án phí DSST: Buộc bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu toàn B án phí DSST theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

* *Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết:* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập và tống đạt các thủ tục tố tụng hợp lệ cho nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Tiến hành lấy lời khai, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải giữa các bên đương sự là đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt còn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chịu hợp tác, không lên Tòa án làm việc. Do đó, Tòa án đã ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng theo quy định. Phiên tòa ngày 21/8/2023 người có quyền anh Phạm Văn B vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Tòa án đã quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của B luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa ngày hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn B vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án vẫn xét xử vắng mặt anh Phạm Văn B theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của B luật tố tụng dân sự. Bà Vũ Thị X và anh Phạm Văn B, cư trú tại Thôn E , xã Đ M, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của B luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đăk Nông.

* Về nội dung tranh chấp và quan hệ pháp luật: Ngân hàng CSXH VN - Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ S, tỉnh Đăk Nông đã giải ngân cho bà Vũ Thị X và anh Phạm Văn B khoản vay với số tiền là 30.000.000 đồng

theo món số khế ước số 6600000713099938 ngày 21/6/2018 theo chương trình hộ sản xuất kinh doanh; hạn trả nợ là ngày 18/6/2021 đến thời hạn trr toàn B số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng thì bà X và anh B không trả nên Ngân hàng CSXH VN - Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đ S, tỉnh Đăk Nông làm đơn khởi kiện yêu cầu bà X và anh B trả toàn B số tiền gốc là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) và khoản tiền lãi. Do đó, Tòa án xác định đây là nội dung tranh chấp và quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo khoản 3 Điều 26 của B luật tố tụng dân sự.

Nhận định của Hội đồng xét xử về nội dung vụ án:

[1] Ngày 21/6/2018 Ngân hàng CSXH VN đã giải ngân cho bà Vũ Thị X và anh Phạm Văn B khoản vay với số tiền là 30.000.000 đồng theo món số khế ước số 6600000713099938 ngày 21/6/2018 theo chương trình hộ sản xuất kinh doanh; với lãi suất là 0,9%/ năm và lãi suất quá hạn là 11,7% tùy theo từng giai đoạn và thời hạn trả nợ là ngày 18/6/2021;

Trong quá trình cho bà X và ông B vay khoản vay nêu trên và đến thời hạn trả thì Ngân hàng cũng đã đôn đốc, nhắc nhở việc bà X và ông B trả gốc và lãi cho Ngân hàng nhưng bà X và ông B không hợp tác; không trả tiền cho Ngân hàng.

Trong quá trình giải quyết vụ án bà Vũ Thị X trình bày thừa nhận khoản vay của Ngân hàng nhưng hiện tại gia đình khó khăn nên xin Ngân hàng cho được trả dần khoản vay trên, còn anh Phạm Văn B không hợp tác không lên Tòa án làm việc theo thông báo của Tòa án

Tại phiên Tòa, phía đại diện theo ủy quyền không đồng ý với trình bày của bà X đề nghị Tòa án giải quyết buộc bà Vũ Thị X và anh Phạm Văn B phải trả toàn B số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng.

Tính đến ngày xét xử ngày 07/9/2023 thể hiện bà Vũ Thị X và anh Phạm Văn B nợ Ngân hàng CSXH VN với số tiền là 41.764.213 đồng (*Bốn mươi mốt triệu bảy trăm sáu mươi tư nghìn hai trăm mười ba đồng)*. Trong đó, tiền gốc là 30.000.000 đồng *(Ba mươi triệu đồng)*; tiền lãi là 11.764.213 đồng *(mười một triệu bảy trăm sáu mươi tư nghìn hai trăm mười ba đồng)* theo món số khế ước là 6600000713099938 ngày 21/6/2018.

Kể từ ngày 08/9/2023 bà Vũ Thị X và anh Phạm Văn B tiếp tục phải chịu lãi suất phát sinh theo thỏa thuận như hai bên ký kết theo món số khế ước số 6600000713099938 ngày 21/6/2018, tương ứng với thời gian và số tiền gốc chậm trả cho đến khi thi hành án xong.

[2] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[3] *Về án phí*: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn, người liên quan phải chịu án toàn B án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.088.000 đồng

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1, 2, 4 Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 93, khoản 1 Điều 96, Điều 143; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Điều 273 của B luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 90,91,94 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 5, 7, 8, 11 Nghị định số 16/2003/NĐ-CP ngày 22/01/2003 về việc phê duyệt Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng chính sách.

Tuyên xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng CSXH VN.

Buộc bà Vũ Thị X và anh Phạm Văn B phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng CSXH VN số tiền là 41.764.213 đồng (*Bốn mươi mốt triệu bảy trăm sáu mươi tư nghìn hai trăm mười ba đồng)*. Trong đó, tiền gốc là 30.000.000 đồng *(Ba mươi triệu đồng)*; tiền lãi là 11.764.213 đồng *(mười một triệu bảy trăm sáu mươi tư nghìn hai trăm mười ba đồng)* theo món số khế ước là 6600000713099938 ngày 21/6/2018

Kể từ ngày 08/9/2023 bà Vũ Thị X và anh Phạm Văn B tiếp tục phải chịu lãi suất phát sinh theo thỏa thuận như hai bên ký kết theo món số khế ước số 6600000713099938 ngày 21/6/2018, tương ứng với thời gian và số tiền gốc chậm trả cho đến khi thi hành án xong.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bà Vũ Thị X và anh Phạm Văn B phải nộp 2.088.000 đồng *(Hai triệu không trăm tám mươi tám nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm; Ngân hàng CSXH VN được miễn nộp tạm ứng án phí nên không đề cập giải quyết.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Phạm Văn Quân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
-VKSND tỉnh Đắk Nông
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đ S;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.